ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA
ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN
*
Số 118 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hoằng Sơn, ngày 27 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã

Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 23/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoằng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ Chỉ thị số 12-CT/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan quản lý nhà nước, chủ doanh nghiệp và người lao động về vị trí, vai trò của công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với thực tế của xã. Hiện nay, Đảng bộ xã chưa có tổ chức đảng trong doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân; vì vậy, trọng tâm giai đoạn trước mắt là rà soát, nắm chắc tình hình doanh nghiệp, đảng viên và nguồn quần chúng ưu tú; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo nguồn phát triển đảng viên; chuẩn bị các điều kiện để thành lập tổ chức đảng ở doanh nghiệp khi đủ điều kiện theo quy định.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 12-CT/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU; lựa chọn nội dung phù hợp với điều kiện, quy mô, loại hình doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Lấy tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo đồng thuận làm trọng tâm; không hành chính hóa, không giao chỉ tiêu thành lập tổ chức đảng một cách cơ học, không chạy theo số lượng, không hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp đảng viên; không làm ảnh hưởng hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; gắn nhiệm vụ với sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, rà soát, cập nhật tình hình, kịp thời điều chỉnh giải pháp cho phù hợp.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ MỤC TIÊU

1. Đặc điểm tình hình

Trên địa bàn xã hiện có 98 doanh nghiệp đang hoạt động, 10 hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế tư nhân, với tổng số lao động khoảng 1.000 người. Đến thời điểm xây dựng Kế hoạch, Đảng bộ xã chưa có tổ chức đảng trong doanh nghiệp; có 02 doanh nghiệp đã có tổ chức Công đoàn,

Đoàn Thanh niên hoặc tổ chức chính trị - xã hội khác. Hiện có 07 đảng viên đang làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế tư nhân. Đây là nguồn lực quan trọng để cấp ủy xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, nắm bắt tình hình, phát huy vai trò của đảng viên đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân, từng bước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo nguồn phát triển đảng viên và thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã.

Bên cạnh những thuận lợi, công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp trên địa bàn xã còn nhiều khó khăn do chưa có tổ chức đảng trong doanh nghiệp; việc nắm bắt tình hình tổ chức, hoạt động sản xuất, kinh doanh, số lượng đảng viên và nguồn quần chúng ưu tú tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh cần tiếp tục được rà soát, đánh giá cụ thể. Vì vậy, phát huy trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của chủ doanh nghiệp và người lao động đối với công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

Trên cơ sở tình hình thực tế, xã cần tập trung rà soát, phân loại doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh; nắm chắc số lượng đảng viên đang làm việc, xác định nguồn quần chúng ưu tú và những doanh nghiệp có điều kiện thuận lợi để vận động, bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên, từng bước thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện, bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng doanh nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến thực chất về nhận thức và trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; từng bước hình thành nguồn đảng viên, xây dựng điều kiện cần thiết để phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp trên địa bàn; bảo đảm khi doanh nghiệp đủ điều kiện thì được hướng dẫn, xem xét thành lập tổ chức đảng kịp thời, đúng quy định; góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm rà soát, cập nhật 100% doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc khu vực kinh tế tư nhân đang hoạt động trên địa bàn; xác định rõ số lao động, đảng viên, đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú và tình hình các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

- Nắm chắc 100% đảng viên đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; kịp thời hướng dẫn việc chuyển sinh hoạt đảng, quản lý đảng viên theo quy định khi có biến động.

- Đối với doanh nghiệp có đảng viên, có tổ chức Đoàn Thanh niên hoặc có nguồn quần chúng ưu tú, phân công cấp ủy viên, cán bộ hoặc đảng viên phù hợp theo dõi, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ tạo nguồn phát triển đảng.

- Phấn đấu hằng năm lựa chọn, bồi dưỡng, giới thiệu từ 01 đến 02 quần chúng ưu tú trong khu vực kinh tế tư nhân tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; xem xét kết nạp đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện, bảo đảm chất lượng, không chạy theo số lượng.

- Khi có doanh nghiệp đủ số lượng đảng viên chính thức và các điều kiện theo quy định, kịp thời hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ, xem xét thành lập tổ chức đảng; đối với doanh nghiệp chưa đủ điều kiện, tiếp tục bồi dưỡng nguồn, xây dựng lộ trình, không đặt chỉ tiêu thành lập tổ chức đảng mang tính áp đặt.

- Các chỉ tiêu về chất lượng hoạt động, quy chế làm việc, số hóa hồ sơ, sử dụng nền tảng số đối với tổ chức đảng trong doanh nghiệp được áp dụng kể từ khi trên địa bàn xã có tổ chức đảng trong doanh nghiệp được thành lập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 12-CT/TW, Chương trình hành động số 39-CTr/TU và Kế hoạch này đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, cán bộ, đảng viên, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tuyên truyền phù hợp đến chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý và người lao động; làm rõ ý nghĩa của công tác xây dựng Đảng, quyền và trách nhiệm của đảng viên, điều kiện và quy trình kết nạp đảng viên, điều kiện thành lập tổ chức đảng.

Đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp thời gian làm việc của doanh nghiệp; tăng cường gặp gỡ, trao đổi trực tiếp, lồng ghép trong các hội nghị đối thoại, tuyên truyền pháp luật, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức liên quan.

2. Rà soát, xây dựng dữ liệu doanh nghiệp, đảng viên và nguồn phát triển Đảng

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội rà soát, lập danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã đang hoạt động; cập nhật các thông tin cơ bản như: lĩnh vực hoạt động, quy mô lao động, người đứng đầu, tình hình đảng viên, đoàn viên, hội viên, tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên và nguồn quần chúng ưu tú. Hoàn thành rà soát lần đầu trong quý IV/2026; sau đó cập nhật định kỳ 6 tháng và khi có biến động.

Trên cơ sở dữ liệu, phân loại thành các nhóm: (1) doanh nghiệp có đảng viên; (2) doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoặc lực lượng quần chúng nòng cốt; (3) doanh nghiệp có nguồn quần chúng ưu tú, có khả năng phát triển đảng viên; (4) doanh nghiệp chưa có điều kiện, tiếp tục theo dõi. Xác định danh sách doanh nghiệp trọng tâm để có phương án vận động, tạo nguồn phù hợp.

3. Tăng cường công tác tạo nguồn, bồi dưỡng và phát triển đảng viên

Các chi bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động phát hiện người lao động, cán bộ quản lý, chủ doanh nghiệp, người có uy tín, có thành tích, phẩm chất và động cơ phấn đấu đúng đắn để giới thiệu, bồi dưỡng. Chú trọng đoàn viên công đoàn, đoàn viên thanh niên, lao động trẻ, cán bộ kỹ thuật, quản lý, người lao động tiêu biểu và những người có đóng góp tích cực cho doanh nghiệp, cộng đồng.

Việc xem xét, kết nạp đảng viên phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền, quy trình; lấy chất lượng, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín, động cơ vào Đảng và khả năng cống hiến làm trọng tâm; tuyệt đối không vì mục tiêu thành lập tổ chức đảng mà hạ thấp tiêu chuẩn.

4. Chuẩn bị điều kiện để thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện

Đối với doanh nghiệp có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng, Ban Xây dựng Đảng tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phân công

cấp ủy viên, cán bộ hoặc đảng viên có kinh nghiệm theo dõi, hướng dẫn, giữ mối liên hệ, hỗ trợ công tác tạo nguồn và quản lý đảng viên.

Khi doanh nghiệp đủ điều kiện theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn hiện hành, Ban Xây dựng Đảng chủ trì thẩm định, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Việc thành lập phải xuất phát từ điều kiện thực tế, bảo đảm tổ chức đảng hoạt động được, không hình thức và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp nắm tình hình người lao động, tuyên truyền, vận động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng; thông qua phong trào thi đua, hoạt động xã hội, hoạt động đoàn thể để phát hiện nhân tố tích cực, giới thiệu quần chúng ưu tú cho tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng.

Đối với doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng nhưng có tổ chức Công đoàn hoặc Đoàn Thanh niên, tăng cường phối hợp rà soát đảng viên và nguồn quần chúng ưu tú, xác định khả năng phát triển đảng viên và lộ trình chuẩn bị các điều kiện thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện.

6. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp

Cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các tổ chức liên quan tăng cường tiếp xúc, đối thoại, cung cấp thông tin, nắm bắt khó khăn, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp và người lao động; kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét. Qua đó tạo môi trường tin cậy, thuận lợi cho tuyên truyền, vận động, phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức đảng.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong theo dõi, quản lý

Từng bước xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, đảng viên và nguồn phát triển Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân, bảo đảm đồng bộ với cơ sở dữ liệu đảng viên và các nền tảng số theo hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin kịp thời, bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu theo quy định.

Khi có tổ chức đảng trong doanh nghiệp được thành lập, tổ chức triển khai sử dụng hiệu quả Sổ tay đảng viên điện tử, số hóa hồ sơ tổ chức đảng, đảng viên và thực hiện liên thông dữ liệu theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương và cấp trên.

8. Công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết

Đưa nội dung thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát phù hợp; trọng tâm là việc rà soát, nắm tình hình, tạo nguồn, bồi dưỡng, phát triển đảng viên; việc thực hiện đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình; khắc phục biểu hiện hình thức, hành chính hóa hoặc chạy theo thành tích.

Định kỳ hằng năm đánh giá kết quả thực hiện, chỉ rõ doanh nghiệp có chuyển biến, nguồn phát triển Đảng, khó khăn, vướng mắc và nhiệm vụ năm tiếp theo; tổ chức sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cấp trên. Kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân có cách làm hiệu quả trong công tác tuyên truyền, vận động, tạo nguồn phát triển Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các chi bộ trực thuộc rà soát đảng viên, tạo nguồn

phát triển Đảng; tổng hợp, phân loại doanh nghiệp có tiềm năng; tham mưu phân công cán bộ, đảng viên theo dõi; thẩm định, tham mưu việc thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả, tham mưu sơ kết, tổng kết.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu đưa nội dung có liên quan vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng trong công tác phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân khi phát sinh.

3. Ủy ban nhân dân xã

UBND xã chỉ đạo các phòng chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động, biến động về quy mô lao động, người đứng đầu, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và các thông tin liên quan; phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động tuyên truyền, vận động, nắm tình hình đoàn viên, hội viên, người lao động; phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú; phối hợp rà soát các doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoặc có nguồn phát triển Đảng; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc

Quán triệt Kế hoạch đến cán bộ, đảng viên; rà soát đảng viên thuộc chi bộ đang làm việc, sản xuất, kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân; nắm nguồn quần chúng ưu tú có liên hệ với địa bàn, đơn vị; phối hợp Ban Xây dựng Đảng trong công tác giáo dục, bồi dưỡng, giới thiệu, kết nạp đảng viên và quản lý đảng viên theo quy định.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu; Ban Xây dựng Đảng tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung mới, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy;
- UBND, MTTQ, các đoàn thể CT-XH xã;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN

Lưu Đức Trình

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 118 -KH/ĐU, ngày 27 /9/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoằng Sơn)

TT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/tiến độ
1	Quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 12-CT/TW, Chương trình hành động số 39-CTr/TU và Kế hoạch của xã	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; MTTQ, các đoàn thể CT-XH; các chi bộ trực thuộc	Tài liệu/hội nghị hoặc hình thức phù hợp; thực hiện trong quý IV/2026 và thường xuyên.
2	Rà soát thống kê lao động, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các đoàn thể CT-XH trong doanh nghiệp.	Ban Xây dựng Đảng	UBND xã; MTTQ, các đoàn thể CT-XH	Danh sách, cơ sở dữ liệu; hoàn thành lần đầu quý IV/2026; cập nhật 6 tháng, hằng năm.
3	Phân loại doanh nghiệp theo 4 nhóm: có đảng viên; có đoàn thể CT-XH; có nguồn quần chúng ưu tú; chưa có điều kiện.	Ban Xây dựng Đảng	UBND xã; MTTQ, các đoàn thể CT-XH	Danh sách phân loại, xác định doanh nghiệp trọng tâm; cập nhật hằng năm.
4	Rà soát, quản lý đảng viên đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân; hướng dẫn chuyển sinh hoạt đảng khi cần thiết.	Ban Xây dựng Đảng	Các chi bộ trực thuộc	Danh sách đảng viên, tình trạng sinh hoạt; thực hiện thường xuyên.
5	Phân công cán bộ/cấp ủy viên/đảng viên theo dõi doanh nghiệp có tiềm năng phát triển Đảng.	Ban Thường vụ Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ liên quan	Danh sách phân công; thực hiện sau rà soát và điều chỉnh khi có biến động.
6	Phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú trong doanh nghiệp tham gia lớp nhận thức về Đảng.	Ban Xây dựng Đảng	MTTQ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên; các chi bộ	Danh sách nguồn; chỉ tiêu cụ thể hằng năm căn cứ nguồn thực tế.
7	Thực hiện quy trình xem xét, kết nạp đảng viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện trong khu vực kinh tế tư nhân.	Ban Xây dựng Đảng	Các chi bộ; MTTQ, các đoàn thể CT-XH	Hồ sơ phát triển đảng viên; thường xuyên, bảo đảm chất lượng.

8	Rà soát doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, tham mưu quyết định theo thẩm quyền.	Ban Xây dựng Đảng	UBND xã; doanh nghiệp; các đơn vị liên quan	Hồ sơ, tờ trình, quyết định khi phát sinh đủ điều kiện; không giao chỉ tiêu cơ học.
9	Tổ chức gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp và người lao động.	UBND xã	Đảng ủy; MTTQ, các đoàn thể CT-XH	Hội nghị/biên bản/nội dung xử lý; lồng ghép định kỳ hoặc khi cần.
10	Cập nhật, số hóa dữ liệu đảng viên và nguồn phát triển Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân; triển khai nền tảng số khi có hướng dẫn.	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; UBND xã	Cơ sở dữ liệu được cập nhật, bảo mật; thực hiện thường xuyên.
11	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, nhất là công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng; các đơn vị liên quan	Nội dung kiểm tra, giám sát theo chương trình hằng năm hoặc khi cần.
12	Đánh giá, báo cáo kết quả; sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của cấp trên.	Ban Xây dựng Đảng	Văn phòng Đảng ủy; các đơn vị liên quan	Báo cáo hằng năm; báo cáo sơ kết, tổng kết theo yêu cầu.